

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2017/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hà Văn T, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Hà Thị Đ; Sinh năm: 1994

Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hà Văn T và chị Hà Thị Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Công nhận cháu Hà Hùng T, sinh ngày 25/7/2014 là con chung giữa anh Hà Văn T và chị Hà Thị Đ. Hai bên thống nhất thỏa thuận giao cháu Hà Hùng T cho anh Hà Văn T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu cho đến tuổi thành niên. Chị Hà Thị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Hà Thị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, ngăn cấm nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Hiện tại chị Hà Thị Đ không có con trong bụng.

* **Về tài sản và công nợ:** Tài sản chung, tài sản riêng, các khoản nợ người ngoài, người ngoài nợ vợ chồng hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Anh Hà Văn T và chị Hà Thị Đ thống nhất thỏa thuận anh Hà Văn T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm anh đã nộp 300.000đ tại biên lai thu số: AA/2015/0004814 ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BT. Như vậy anh Hà Văn T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp là 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện BT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện BT;
- UBND xã V;
- Chi cục THADS huyện BT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Đại Long